TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:163/2017/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày 01 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Thanh P – Sinh năm: 1988

Sinh trú quán: thôn H, xã VH, huyện PX, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh N – Sinh năm: 1991

Nguyên quán: thôn ĐP, xã PT, huyện UH, TP Hà Nội

Nơi ĐKHKTT: thôn H, xã VH, huyện PX, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Thanh P và chị Nguyễn Thị Thanh N;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: anh Trần Thanh P và chị Nguyễn Thị Thanh N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: anh P và chị N có 02 con chung là Trần Nguyễn GL – sinh ngày 16/12/2012 và Trần Nguyễn GH – sinh ngày 09/3/2015. Khi ly hôn, giao cháu GL cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu GH cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do mỗi người nuôi một con chung nên các bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh P và chị N cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh P và chị N đã thỏa thuận phân chia xong, không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chấp nhận việc anh P tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh P đã nộp 300.000 đồng, số tiền còn lại được hoàn trả là 150.000 đồng anh P tự nguyện sung công quỹ Nhà nước *(Theo biên lai thu số 0008319 ngày 28/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa)*.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyệnỨng Hòa;
- UBND xã VH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA
THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến